

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày: 10/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 17/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 27/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thái Q**, sinh ngày 13/4/1990 tại xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn PH, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị L; vợ: Phạm Thị Hoa K, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 16/10/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Sỹ M, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã TN, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Võ Đình P; sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn ML, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn ĐV, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Giáo N, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn TS, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

3. Anh Bùi Xuân S, sinh năm: 1973; địa chỉ: Thôn ĐV, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2020, Nguyễn Thái Q đi làm công trình xây dựng tại xã ĐĐ, huyện ĐT thì quen biết anh Nguyễn Sỹ M, trú tại thôn ĐĐ, xã TN, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh. Đến Khoảng 16 giờ ngày 30/4/2020, Nguyễn Thái Q rủ anh Nguyễn Sỹ M về nhà mình uống rượu, đến khoảng 09 giờ ngày 01/5/2020, Nguyễn Thái Q tiếp tục rủ anh Nguyễn Sỹ M đến quán “TL” của anh Nguyễn Văn L, trú tại thôn ĐV, xã Đ Đ, huyện ĐT để ăn sáng, uống rượu. Sau khi ăn uống xong, do không ai có tiền trả nên Nguyễn Thái Q mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 38C1-269.32 của anh Nguyễn Sỹ M đi đến nhà anh Nguyễn Giáo N, trú tại thôn ST, xã Đ Đ, huyện ĐT vay 100.000 đồng. Sau khi vay được tiền, trên đường quay lại quán, Nguyễn Thái Q nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Sỹ M, nên không đến quán để trả xe cho anh M mà đi về nhà và sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến ngày 04/6/2020, Nguyễn Thái Q đưa chiếc xe đã chiếm đoạt được đến cầm cố cho anh Võ Đình P, trú tại thôn ML, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh để trả số tiền 2.020.000 đồng mà Q đã vay trước đó.

Kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG-HĐĐGTS ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện ĐT kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 38C1-269.32 trị giá 6.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-ĐT ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 175, Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Q mức án từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại anh Nguyễn Sỹ M đã nhận lại chiếc xe không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 38C1-269.32 là của anh Nguyễn Sỹ M, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh M.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và không có ý kiến gì tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Đình P không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người làm chứng nhưng họ đều đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án, việc họ vắng mặt tại phiên tòa không gây cản trở cho việc xét xử nên căn cứ vào các Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật tố Tụng hình sự Tòa án quyết định xét xử vụ án.

[2]. *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái Q đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ, ngày 01/5/2020 tại thôn ĐV, xã Đ Đ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Thái Q sau khi mượn được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 38C1-269.32 của anh Nguyễn Sỹ M trị giá 6.200.000 đồng, nhưng không trả lại cho anh M mà chiếm đoạt sử dụng cá nhân, sau đó đưa đi cầm cố để trả nợ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai những người làm chứng và các vật chứng, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Thái Q đã lạm dụng sự quen biết, tín nhiệm và chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Sỹ M chiếc xe trị giá 6.200.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐT truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về căn cứ quyết định hình phạt*: Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà lại đua đòi dẫn đến lạm dụng sự quen biết, tín nhiệm của người khác để chiếm đoạt tài sản, sau đó lại đưa tài sản chiếm đoạt được đi cầm cố để thanh toán khoản nợ trước đó. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật để chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần lên mức án tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, để cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra bị hại anh Nguyễn Sỹ M đã nhận lại chiếc xe không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. *Về biện pháp tư pháp*: Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 38C1-269.32 là của anh Nguyễn Sỹ M, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Minh là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan*: Trong vụ án này, anh Võ Đình P nhận cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 38C1-269.32 từ bị cáo Nguyễn Thái Q, nhưng khi cầm cố anh P không biết được chiếc xe này là do phạm tội mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9]. *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 175, Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1, 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Điều 5, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái Q phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Q 6 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2020.

2. Buộc bị cáo Nguyễn Thái Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/12/2020) Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sơ Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQĐT Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ; Văn thư;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng